

Số: 177 /KH-THPTKS

Hải Phòng, ngày 12 tháng 11 năm 2025

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG

Năm học 2025–2026

(Điều chỉnh, bổ sung nội dung phát triển năng lực số cho học sinh)

I. CÁC CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Luật Giáo dục năm 2019 và các văn bản pháp luật hiện hành về giáo dục phổ thông;

Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ GD&ĐT ban hành Điều lệ trường THCS, THPT và trường phổ thông nhiều cấp học;

Thông tư số 02/2025/TT-BGDĐT ngày 24/01/2025 của Bộ GD&ĐT ban hành Quy định khung năng lực số cho người học;

Quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về việc ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2025–2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn thành phố (Quyết định số 3348/QĐ-UBND ngày 19/8/2025);

Công văn số 4555/BGDĐT-GDTrH ngày 05/8/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2025–2026;

Công văn số 3456/BGDĐT-GDPT ngày 27/6/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn triển khai thực hiện khung năng lực số cho học sinh phổ thông và học viên giáo dục thường xuyên;

Công văn số 5777/SGDĐT-GDTrH ngày 20/8/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Phòng về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2025–2026;

Công văn số 7984/KH-SGDĐT ngày 27/10/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Phòng về kế hoạch tổ chức tập huấn cán bộ quản lý, giáo viên về phát triển năng lực số cho học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông;

Căn cứ kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học 2024–2025 và điều kiện thực tế của Trường THPT Kẽ Sắt,

Trường THPT Kẽ Sắt xây dựng Kế hoạch giáo dục năm học 2025–2026 với các nội dung sau:

II. BỐI CẢNH GIÁO DỤC CỦA ĐỊA PHƯƠNG VÀ NHÀ TRƯỜNG

1. Bối cảnh bên ngoài

1.1. Thời cơ:

Năm học 2025–2026 diễn ra trong bối cảnh toàn ngành giáo dục tiếp tục thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo. Chương trình giáo dục phổ thông 2018 (CT GDPT 2018) đã được triển khai đồng bộ ở cả ba khối lớp 10, 11, 12 trên phạm vi toàn quốc, tạo cơ hội để nhà trường chủ động sáng tạo trong xây dựng chương trình giáo dục của riêng mình. Chủ trương đẩy mạnh chuyển đổi số trong giáo dục, giáo dục STEM/STEAM, phát triển năng lực số và trí tuệ nhân tạo đang được quan tâm đặc biệt, là thời cơ để nhà trường tăng tốc ứng dụng công nghệ, nâng cao chất lượng dạy học. Bên cạnh đó, các định hướng về giáo dục hướng nghiệp, phân luồng học sinh sau THCS, THPT; tăng cường dạy học ngoại ngữ, nhất là tiếng Anh, hướng tới sử dụng tiếng Anh như ngôn ngữ thứ hai, mang lại nhiều cơ hội cho học sinh nâng cao năng lực hội nhập quốc tế. Sự quan tâm của các cấp lãnh đạo địa phương và phụ huynh đối với giáo dục phổ thông, cùng xu thế xã hội hóa giáo dục, tạo điều kiện thuận lợi huy động các nguồn lực hỗ trợ nhà trường.

1.2. Thách thức:

Bối cảnh mới cũng đặt ra nhiều thách thức cho nhà trường. Việc triển khai CT GDPT 2018 đòi hỏi đổi mới mạnh mẽ từ phương pháp giảng dạy đến kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh. Chất lượng đội ngũ giáo viên cần tiếp tục được nâng cao để đáp ứng yêu cầu chương trình mới; một số giáo viên có thể gặp khó khăn trong thích ứng với phương pháp dạy học và công nghệ dạy học hiện đại. Môi trường xã hội với những tác động của mặt trái kinh tế thị trường, mạng internet đòi hỏi nhà trường tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh, đảm bảo an toàn trường học và kỷ cương nề nếp. Ngoài ra, sự cạnh tranh về chất lượng giáo dục giữa các trường THPT (đặc biệt là các trường chuyên, trường chất lượng cao) đặt ra áp lực nâng cao thành tích cho Trường THPT Kẻ Sặt – một trường công lập không chuyên. Nhà trường vừa phải phấn đấu nâng cao chất lượng giáo dục mũi nhọn, vừa phải đảm bảo không để học sinh nào bị bỏ lại phía sau, nhất là trong bối cảnh còn có sự chênh lệch về điều kiện kinh tế – xã hội giữa các địa bàn tuyển sinh.

2. Bối cảnh bên trong

2.1. Tình hình đội ngũ:

Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên của trường năm học 2025–2026 là 47 người, trong đó: Cán bộ quản lý: 03 người; Giáo viên: 41 người; Nhân viên: 03 người.

Đội ngũ giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo 100%, trong đó trên chuẩn (trình độ thạc sĩ) chiếm khoảng 17%.

Nhiều giáo viên có kinh nghiệm giảng dạy lâu năm, nhiệt tình, tâm huyết với nghề. Đội ngũ tổ/nhóm trưởng chuyên môn có năng lực, chủ động trong triển khai chương trình mới.

Tuy nhiên, nhà trường vẫn thiếu giáo viên ở một số môn học mới theo CT GDPT 2018 (như Tin học) và một số môn nghệ thuật (Âm nhạc, Mỹ thuật) do trường không phải trường chuyên biệt về nghệ thuật. Một bộ phận giáo viên kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin, ngoại ngữ còn hạn chế, cần tiếp tục bồi dưỡng để đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số trong dạy học.

2.2. Tình hình học sinh:

Năm học 2025–2026, nhà trường có tổng số 21 lớp với 888 học sinh. Cơ cấu khối lớp: Khối 10 có 7 lớp với 300 học sinh; Khối 11 có 7 lớp với 292 học sinh; Khối 12 có 7 lớp với 296 học sinh.

100% học sinh được học chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo đúng quy định. Đầu vào học sinh của trường ở mức độ trung bình khá do Trường THPT Kê Sắt không phải là trường chuyên hoặc trọng điểm của thành phố. Học sinh chủ yếu cư trú trên địa bàn xã Kê Sắt và các xã lân cận, đa số có ý thức kỷ luật tốt, ngoan ngoãn, có tinh thần vươn lên trong học tập. Tuy nhiên, chất lượng học tập giữa các học sinh không đồng đều: tỷ lệ học sinh đạt học lực Khá, Tốt chưa cao; vẫn còn một bộ phận học sinh học lực Đạt, cần được quan tâm phụ đạo. Kỹ năng sống, kỹ năng tự học của một số học sinh còn yếu, đòi hỏi nhà trường tăng cường giáo dục và rèn luyện thêm.

2.3. Tình hình cơ sở vật chất, kỹ thuật:

Trường THPT Kê Sắt là trường công lập, khuôn viên rộng rãi, khang trang. Trường có đủ 21 phòng học kiên cố cho 21 lớp học (100% phòng học có quạt, điều hòa, điện chiếu sáng, 100% phòng học được trang bị máy chiếu phục vụ dạy học).

Nhà trường có 02 phòng học bộ môn Lý; 01 phòng học bộ môn Hóa; 01 phòng học bộ môn Sinh – Công nghệ; 02 phòng học Tin học với 38 máy tính kết nối internet; 01 phòng máy tính dùng chung; 01 phòng học ngoại ngữ; 01 thư viện và 01 phòng thiết bị dùng chung.

Khu hiệu bộ, các phòng chức năng gồm: phòng họp, phòng truyền thống, phòng tổ chuyên môn, phòng Đoàn Thanh niên, phòng Y tế học đường... đảm bảo đáp ứng hoạt động cơ bản.

Tuy nhiên, so với yêu cầu ngày càng cao, cơ sở vật chất của trường còn hạn chế về trang thiết bị hiện đại: chưa có phòng học thông minh đạt chuẩn; một số thiết bị dạy học thực hành chưa đồng bộ theo danh mục tối thiểu. Trang thiết bị phục vụ thí nghiệm STEM còn thiếu, đường truyền internet đôi lúc chưa ổn định. Nhà trường thiếu không gian cho các hoạt động trải nghiệm ngoài trời quy mô lớn và chưa có nhà đa năng (phòng tập) riêng phục vụ giáo dục thể chất, văn nghệ.

2.4. Điểm mạnh:

Về đội ngũ: Tập thể cán bộ giáo viên đoàn kết, có tinh thần trách nhiệm. Nhiều giáo viên có trình độ chuyên môn vững, tích cực đổi mới phương pháp dạy học. Đội ngũ giáo viên trẻ ham học hỏi, nhiệt tình trong các phong trào thi đua.

Về học sinh: Học sinh nhà trường đa số ngoan ngoãn, lễ phép, có ý thức kỷ luật; tích cực tham gia các hoạt động ngoại khóa và phong trào đoàn. Một số học sinh có năng khiếu nổi bật trong các lĩnh vực như Tin học, Tiếng Anh, Văn nghệ, Thể thao, là nòng cốt trong các đội tuyển của trường.

Về cơ sở vật chất, kỹ thuật: Khuôn viên trường thoáng mát, cơ sở hạ tầng cơ bản đáp ứng dạy học 2 buổi/ngày. Trường đã được kết nối internet cáp quang; có trang web và hệ thống phần mềm quản lý trường học; thư viện có nhiều đầu sách tham khảo. Ban Giám hiệu nhà trường quan tâm đầu tư cho thiết bị dạy học, hàng năm đều có bổ sung thiết bị thí nghiệm, máy chiếu, máy tính phục vụ giảng dạy.

2.5. Điểm yếu:

Về đội ngũ: Cơ cấu giáo viên một số môn chưa đồng bộ, còn thiếu giáo viên tin học, âm nhạc và mỹ thuật; kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin và ngoại ngữ của một số giáo viên lớn tuổi còn hạn chế. Việc tiếp cận phương pháp dạy học tích cực, dạy học STEM của một số giáo viên còn lúng túng.

Về chất lượng học sinh: Đầu vào chưa cao nên tỷ lệ học sinh khá tốt ở một số lớp còn thấp; kỹ năng tự học, tự nghiên cứu của học sinh nhìn chung còn yếu, nhiều em chưa chủ động, tích cực trong học tập. Một bộ phận học sinh thiếu định hướng nghề nghiệp rõ ràng, động cơ học tập chưa thật sự mạnh mẽ.

Về cơ sở vật chất, trang thiết bị: Trang thiết bị dạy học hiện đại còn thiếu, đặc biệt là thiết bị thí nghiệm ảo, phòng lab ngoại ngữ, phòng học thông minh. Thư viện trường chưa có nhiều tài liệu điện tử, học liệu số. Hạ tầng công nghệ thông tin chưa đáp ứng tối ưu cho yêu cầu chuyển đổi số mạnh mẽ (thiếu phòng học trực tuyến chuyên dụng, chưa có hệ thống máy chủ lưu trữ học liệu lớn). Kinh phí dành cho sửa chữa, nâng cấp cơ sở vật chất còn hạn hẹp, chủ yếu trông vào ngân sách nhà nước.

3. Định hướng xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường

3.1. Cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học và các điều kiện đảm bảo:

Căn cứ tình hình cơ sở vật chất hiện có và yêu cầu triển khai chương trình mới, nhà trường đề ra định hướng: tận dụng, huy động tối đa các nguồn lực để từng bước hiện đại hóa cơ sở vật chất phục vụ dạy học. Ngay từ đầu năm học, trường tổ chức rà soát toàn bộ thiết bị dạy học hiện có, so sánh với danh mục thiết bị tối thiểu theo quy định; trên cơ sở đó xây dựng kế hoạch mua sắm, bổ sung thiết bị còn thiếu, ưu tiên trang bị phòng học thực hành thí nghiệm STEM, phòng ngoại ngữ, và **phòng học thông minh** (phần đầu năm học 2025–2026 xây dựng được ít nhất 01 phòng học thông minh đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số). Trường tiếp tục phát triển kho học

liệu điện tử, khuyến khích giáo viên xây dựng bài giảng E-learning và chia sẻ trên hệ thống, qua đó làm phong phú nguồn học liệu số dùng chung. Đẩy mạnh ứng dụng các phần mềm dạy học và kiểm tra, đánh giá trực tuyến, ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong thiết kế thí nghiệm ảo, xây dựng học liệu và hỗ trợ kiểm tra đánh giá học sinh. Bên cạnh đó, trường đặc biệt coi trọng công tác đảm bảo an toàn trường học: củng cố hệ thống camera an ninh, thiết bị phòng cháy chữa cháy, xây dựng môi trường học đường xanh – sạch – đẹp.

3.2. Định hướng thực hiện chương trình dạy học:

Năm học 2025–2026, Trường THPT Kê Sắt triển khai **Chương trình giáo dục phổ thông 2018** đồng bộ ở cả 3 khối 10, 11, 12 với định hướng giáo dục toàn diện và phân hóa theo năng lực, sở trường học sinh. Trước năm học 2025-2026, nhà trường đã tổ chức tư vấn, hướng dẫn cho học sinh khối 10 lựa chọn môn học và chuyên đề học tập một cách công khai, minh bạch, đúng quy trình; đảm bảo cân bằng giữa các môn, khai thác tối đa năng lực đội ngũ giáo viên hiện có. Trên cơ sở nguyện vọng của học sinh và điều kiện giáo viên, cơ sở vật chất, trường xây dựng phương án các **tổ hợp môn học lựa chọn** và chuyên đề học tập cho từng khối như sau:

- **Khối 10:** Tổ chức 3 **nhóm lớp** theo tổ hợp môn và chuyên đề:

+ **Nhóm 1** gồm các lớp 10A, 10B, 10C học các môn lựa chọn: Vật lý, Hóa học, Sinh học, Tin học; chuyên đề học tập: Toán, Vật lý, Hóa học.

+ **Nhóm 2** gồm các lớp 10D, 10E, 10H học các môn lựa chọn: Vật lý, Hóa học, Giáo dục Kinh tế & Pháp luật, Công nghệ (định hướng Nông nghiệp); chuyên đề học tập: Toán, Giáo dục Kinh tế & Pháp luật, Công nghệ – Nông nghiệp.

+ **Nhóm 3** gồm lớp 10G học các môn lựa chọn: Sinh học, Địa lý, Giáo dục Kinh tế & Pháp luật, Công nghệ (định hướng Nông nghiệp); chuyên đề học tập: Toán, Địa lý, Công nghệ – Nông nghiệp.

- **Khối 11:** Tổ chức 4 **nhóm lớp**:

+ **Nhóm 1** (lớp 11A, 11B, 11C, 11D) lựa chọn các môn: Vật lý, Hóa học, Sinh học, Tin học; chuyên đề: Toán, Vật lý, Hóa học.

+ **Nhóm 2** (lớp 11E) học các môn: Vật lý, Hóa học, Sinh học, Tin học; chuyên đề: Toán, Hóa học, Sinh học.

+ **Nhóm 3** (lớp 11G) học các môn: Vật lý, Hóa học, Sinh học, Giáo dục Kinh tế & Pháp luật; chuyên đề: Toán, Vật lý, Hóa học.

+ **Nhóm 4** (lớp 11H) học các môn: Sinh học, Địa lý, Giáo dục Kinh tế & Pháp luật, Công nghệ (Nông nghiệp); chuyên đề: Toán, Sinh học, Giáo dục Kinh tế & Pháp luật.

- **Khối 12:** Tổ chức 3 **nhóm lớp**:

+ **Nhóm 1** (lớp 12A, 12B, 12C) học các môn: Vật lý, Hóa học, Sinh học, Tin học; chuyên đề: Toán, Vật lý, Hóa học.

+ **Nhóm 2** (lớp 12D, 12E, 12G) học các môn: Vật lý, Địa lý, Giáo dục Kinh tế & Pháp luật, Công nghệ (định hướng Công nghiệp); chuyên đề: Toán, Ngữ văn, Vật lý.

+ **Nhóm 3** (lớp 12H) học các môn: Sinh học, Địa lý, Giáo dục Kinh tế & Pháp luật, Công nghệ (định hướng Nông nghiệp); chuyên đề: Toán, Ngữ văn, Sinh học.

Với phương án tổ hợp trên, nhà trường **tăng cường xếp lớp theo từng môn học lựa chọn** (đối với các chuyên đề học tập, tổ chức học theo nhóm lớp có cùng nhu cầu) nhằm đảm bảo tối đa nhu cầu học tập đa dạng của học sinh, đồng thời **linh hoạt trong bố trí sĩ số** mỗi lớp để không gây áp lực quá tải. Việc phân công giáo viên giảng dạy và xếp thời khóa biểu thực hiện một cách khoa học, hợp lý, phù hợp năng lực giáo viên, đảm bảo không gây xáo trộn, tạo thuận lợi cho cả giáo viên và học sinh. Ngoài ra, trường luôn coi trọng **đa dạng các hình thức tổ chức dạy học**: kết hợp hài hòa giữa dạy học trên lớp với dạy học trực tuyến, dạy học dự án, dạy học theo chủ đề tích hợp; tăng cường sử dụng các **hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp** trong và ngoài nhà trường để gắn kiến thức với thực tiễn, giúp học sinh phát triển năng lực toàn diện. Nhà trường cũng tổ chức triển khai đầy đủ và hiệu quả **các nội dung giáo dục địa phương** trong chương trình, tích hợp vào các môn Lịch sử, Địa lý, Ngữ văn, Sinh học... trên cơ sở tài liệu giáo dục địa phương do Sở GD&ĐT biên soạn.

Sau khi xây dựng kế hoạch giáo dục, nhà trường sẽ báo cáo Sở GD&ĐT phê duyệt và tổ chức thực hiện nghiêm túc, đảm bảo **100% chương trình giáo dục** các môn học và hoạt động giáo dục được thực hiện đúng tiến độ, đúng quy định.

III. MỤC TIÊU GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG

1. Mục tiêu chung

Nhà trường hướng tới mục tiêu xây dựng môi trường giáo dục tiên tiến, lành mạnh, phát triển toàn diện phẩm chất và năng lực cho học sinh. Học sinh Trường THPT Kế Sắt trong năm học 2025–2026 cần được rèn luyện để trở thành những công dân có đạo đức, có tri thức, sức khỏe, có kỹ năng sống lành mạnh; giàu lòng nhân ái, có ý thức kỷ luật, tuân thủ pháp luật; biết trân trọng các giá trị văn hóa truyền thống. Đồng thời, học sinh được tạo điều kiện phát huy tối đa tiềm năng ở các lĩnh vực, chuẩn bị hành trang vững chắc về kiến thức phổ thông, năng lực ngoại ngữ, tin học, kỹ năng nghề nghiệp cơ bản, sẵn sàng cho giai đoạn giáo dục sau trung học hoặc tham gia thị trường lao động. Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2025–2026 đặt trọng tâm vào việc nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, giữ vững kỷ cương nền nếp, đảm bảo an toàn trường học, và thực hiện hiệu quả chuyển đổi số trong quản lý dạy học.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Về phẩm chất, năng lực:

a. Về phẩm chất:

100% học sinh được giáo dục và rèn luyện các phẩm chất chủ yếu theo mục tiêu chương trình giáo dục phổ thông mới, đặc biệt là **yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm**.

Cuối năm học, phần đầu 100% học sinh xếp loại rèn luyện Khá, Tốt; không có học sinh vi phạm kỷ luật nghiêm trọng. Học sinh biết tôn trọng pháp luật, nội quy; có ý thức bảo vệ môi trường, tích cực tham gia các hoạt động xã hội, thể hiện tinh thần tương thân tương ái và trách nhiệm với cộng đồng.

b. Về năng lực:

Đảm bảo học sinh được hình thành và phát triển đầy đủ các năng lực cốt lõi: tự chủ, tự học; giao tiếp, hợp tác; giải quyết vấn đề và sáng tạo.

Cuối năm học, ít nhất 90% học sinh đạt mức hoàn thành tốt trở lên các năng lực được đánh giá trong nhận xét cuối năm. Học sinh được trang bị nền tảng kiến thức vững vàng ở các môn học theo chương trình mới, đồng thời biết vận dụng kiến thức liên môn để giải quyết các vấn đề thực tiễn.

Đặc biệt, nâng cao **năng lực số** cho học sinh thông qua việc tăng cường ứng dụng CNTT trong học tập (sử dụng các ứng dụng học trực tuyến, kho học liệu số, phần mềm thí nghiệm ảo...). Phần đầu 100% học sinh có kỹ năng sử dụng máy tính, internet an toàn; tối thiểu 30% học sinh khối 12 đạt chứng chỉ Tin học MOS chuẩn quốc tế khi tốt nghiệp.

Nâng cao **năng lực ngoại ngữ**, đặc biệt là tiếng Anh: 100% học sinh có tài khoản tham gia các chương trình học tiếng Anh trực tuyến; khuyến khích học sinh dự các kỳ thi tiếng Anh quốc tế (phần đầu ít nhất 5 học sinh đạt chứng chỉ IELTS từ 5.5 trở lên hoặc tương đương).

2.2. Các chỉ tiêu phân đầu:

a. Thực hiện kế hoạch và chương trình dạy học:

100% môn học và hoạt động giáo dục được tổ chức giảng dạy đúng theo kế hoạch giáo dục phê duyệt. Đảm bảo thực hiện **đầy đủ 100% nội dung chương trình** các môn học của CT GDPT 2018, không cắt xén chương trình. Tỷ lệ chuyên cần (đi học chuyên cần) của học sinh đạt trên 98%; không có lớp nào học sinh bỏ học quá 1%.

Nhà trường tổ chức dạy học **2 buổi/ngày** cho toàn bộ 21/21 lớp, với nội dung buổi hai tập trung vào bồi dưỡng, phụ đạo, rèn kỹ năng, đảm bảo hiệu quả và đúng quy định về thời lượng.

b. Chỉ tiêu về chất lượng đội ngũ:

100% giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo theo Luật Giáo dục (trình độ đại học); trong đó ít nhất 20% giáo viên đạt trình độ thạc sĩ.

100% giáo viên được xếp loại **Khá trở lên về chuẩn nghề nghiệp**; không có giáo viên xếp loại Đạt.

Trong năm học, phần đầu có 15% trở lên giáo viên đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở. Tổ chức cho 100% giáo viên tham gia đầy đủ các đợt bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn do Sở GD&ĐT và nhà trường tổ chức; mỗi giáo viên tự cam kết hoàn thành tối thiểu 20 tiết học tập bồi dưỡng trên hệ thống LMS (đào tạo trực tuyến) của Bộ/Sở.

Về ứng dụng CNTT: 100% giáo viên biết sử dụng thành thạo số điểm điện tử, học bạ điện tử; ít nhất 50% giáo viên có bài giảng e-learning hoặc clip bài giảng được chia sẻ trên kho học liệu chung của ngành.

Ngoại ngữ: phần đầu 100% giáo viên tiếng Anh đạt chuẩn C1 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc; các giáo viên môn khác từng bước nâng cao trình độ tiếng Anh, khuyến khích đạt B1 trở lên.

c. Chỉ tiêu về chất lượng giáo dục đại trà:

Cuối năm học 2025–2026, tỷ lệ học sinh lên lớp thẳng đạt trên 98%, lưu ban dưới 2%.

Kết quả học tập: Tỷ lệ học sinh xếp loại học lực **Tốt** 55% trở lên, **Khá** đạt 35% trở lên, **Chưa đạt** dưới 0,5%.

Kết quả rèn luyện: Tỷ lệ học sinh xếp loại rèn luyện **Tốt** 88% trở lên, **Khá** trên 9% , **Chưa đạt:** dưới 0,5%.

Điểm trung bình các môn học của mỗi khối đều đạt từ 6.5 trở lên; không có môn nào điểm trung bình toàn khối dưới 6.0.

Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2026, phần đầu đạt **tỷ lệ đỗ tốt nghiệp 100%**; điểm trung bình các môn thi tốt nghiệp của học sinh trường đạt từ 6.5 trở lên, nằm trong top 50 trường có kết quả tốt nghiệp cao của thành phố. Số học sinh đạt điểm xét tuyển đại học từ 24 điểm trở lên (khối 3 môn) tăng ít nhất 10% so với năm trước; phần đầu có học sinh đạt điểm xét tuyển đại học từ 27 điểm trở lên ở các tổ hợp.

d. Chỉ tiêu chất lượng giáo dục mũi nhọn:

Nhà trường duy trì các đội tuyển học sinh giỏi (HSG) lớp 12 ở tất cả các môn văn hóa có tổ chức thi cấp thành phố. Phần đầu **có ít nhất 8 học sinh đạt giải HSG cấp thành phố lớp 12**, trong đó có giải Ba trở lên.

Tham gia cuộc thi Khoa học kỹ thuật (KHKT) cấp thành phố với ít nhất 1 dự án, phần đầu đạt giải Tư trở lên.

Tham gia đầy đủ các kỳ thi, cuộc thi khác do Sở GD&ĐT tổ chức (thi Olympic Tiếng Anh, thi Tin học trẻ, thi thể thao học sinh...), đảm bảo đạt thành tích tốt.

Tỷ lệ học sinh lớp 12 trúng tuyển đại học, cao đẳng (nguyện vọng 1) đạt trên 70%.

e. *Chỉ tiêu khác:*

Chi bộ Đảng nhà trường phấn đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; các đoàn thể (Đoàn Thanh niên) đạt danh hiệu vững mạnh.

Duy trì trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1, tiến tới chuẩn bị các điều kiện để được công nhận đạt chuẩn quốc gia mức độ 2.

Xây dựng **văn hóa học đường** lành mạnh, không có bạo lực học đường, không có tệ nạn xã hội xâm nhập vào trường học.

100% học sinh tham gia bảo hiểm y tế.

Đảm bảo an ninh trật tự trường học, an toàn vệ sinh thực phẩm, không để xảy ra tai nạn thương tích nghiêm trọng trong nhà trường.

Số chuyên đề các tổ chuyên môn: 15 (mỗi TCM 03 chuyên đề/năm học).

Số sáng kiến được công nhận phạm vi ảnh hưởng các cấp: 10 trở lên.

Giáo viên giỏi/GVCN giỏi cấp trường: 3 đến 6 giáo viên.

IV. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

Căn cứ hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2025–2026 của Bộ GD&ĐT và Sở GD&ĐT, Trường THPT Kê Sắt xác định các nhiệm vụ trọng tâm trong năm học như sau:

1. Thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông 2018; tổ chức dạy học 2 buổi/ngày.

Nhà trường đảm bảo thực hiện đúng và đủ chương trình các môn học theo CT GDPT 2018, đồng thời chủ động bố trí dạy học 2 buổi/ngày đối với toàn bộ học sinh, trên cơ sở huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực hiện có. Kế hoạch dạy học 2 buổi/ngày được xây dựng chi tiết (về nội dung, thời lượng, thời gian, đối tượng) và thực hiện linh hoạt, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

2. Đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

Tiếp tục triển khai mạnh mẽ các phương pháp dạy học tích cực, lấy hoạt động học của học sinh làm trung tâm; tạo cơ hội và điều kiện để học sinh được trải nghiệm, sáng tạo và phát triển toàn diện. Đẩy mạnh giáo dục **STEM/STEAM**, tăng cường rèn luyện **năng lực số** và làm quen **trí tuệ nhân tạo (AI)** cho học sinh thông qua các chủ đề học tập và hoạt động trải nghiệm. Nâng cao hiệu quả giáo dục hướng nghiệp và phân luồng học sinh, tích hợp nội dung hướng nghiệp trong môn học và tổ chức tốt các hoạt động tư vấn nghề nghiệp cuối cấp. Đồng thời, nâng cao chất lượng dạy và học **tiếng Anh**, coi tiếng Anh là ngôn ngữ thứ hai trong nhà trường; mở rộng dạy ngoại ngữ 2 (tiếng Nhật, tiếng Hàn, tiếng Trung Quốc) nếu có điều kiện. Nhà trường khuyến khích học sinh tham gia các kỳ thi ngoại ngữ và tin học theo chuẩn quốc tế (IELTS, TOEFL, MOS, IC3...) để đạt chuẩn đầu ra theo yêu cầu.

Đẩy mạnh chuyển đổi số trong dạy học, kiểm tra đánh giá; tập trung phát triển năng lực số cho học sinh. Tổ chức triển khai hiệu quả các hoạt động giáo dục tích hợp nội dung phát triển năng lực số, bám sát các văn bản hướng dẫn của Bộ GDĐT và các tài liệu tập huấn chuyên môn. Phân đầu 100% giáo viên được tập huấn và áp dụng hiệu quả việc tích hợp phát triển NLS vào môn học.

Yêu cầu 100% các Tổ/Nhóm chuyên môn, ngay từ đầu học kỳ II của năm học, phải rà soát, điều chỉnh Kế hoạch giáo dục của Tổ/Nhóm (Phân phối chương trình) và Kế hoạch giáo dục của giáo viên. Trong đó, phải **thể hiện rõ nội dung, yêu cầu, và phương pháp tích hợp để phát triển năng lực số** cho học sinh trong từng chủ đề/bài dạy, bám sát theo "Khung năng lực số cho học sinh THPT" và các tài liệu tập huấn.

Đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá có ứng dụng công nghệ thông tin. Khuyến khích giáo viên xây dựng và sử dụng học liệu số; giao các nhiệm vụ, dự án học tập yêu cầu học sinh phải vận dụng năng lực số để thực hiện (ví dụ: tìm kiếm, đánh giá thông tin; tạo sản phẩm số; hợp tác trực tuyến; sử dụng các phần mềm/ứng dụng chuyên môn).

Tăng cường tổ chức sinh hoạt chuyên môn (SHCM) dựa trên nghiên cứu bài học, tập trung vào các nội dung:

- + Xây dựng các bài dạy mẫu (minh họa) có tích hợp phát triển năng lực số.
- + Trao đổi, tháo gỡ khó khăn khi áp dụng các PPDH tích cực có sử dụng thiết bị và phần mềm công nghệ thông tin.
- + Nghiên cứu và áp dụng các hình thức KTĐG mới (như đánh giá qua sản phẩm số, dự án học tập) để đánh giá năng lực số của học sinh.

Có kế hoạch rà soát, bảo trì, và đề xuất nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin. Ưu tiên đảm bảo đường truyền Internet (Wifi) ổn định tại các phòng học, phòng bộ môn.

Rà soát, bổ sung các phần mềm, ứng dụng dạy học cần thiết; đảm bảo đủ số lượng máy tính/thiết bị tại phòng Tin học, phòng thực hành để học sinh có thể thực hành các kỹ năng số cơ bản.

3. Đẩy mạnh chuyển đổi số và đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong mọi hoạt động quản lý điều hành và tổ chức dạy học. Triển khai các hệ thống **quản lý học tập (LMS), học bạ số, hồ sơ giáo viên điện tử**, kết nối dữ liệu với cơ sở dữ liệu ngành, hướng tới nền quản trị nhà trường minh bạch, hiệu quả. Khuyến khích giáo viên khai thác các phần mềm, ứng dụng hiện đại trong soạn bài, giảng dạy, kiểm tra đánh giá (như Quizziz, Kahoot, Google Classroom, v.v.) để tăng hứng thú và hiệu quả học tập. Đồng thời, phát huy tính **chủ động, sáng tạo của các tổ chuyên môn và giáo viên** trong việc

thực hiện chương trình; giao quyền tự chủ cho tổ/nhóm chuyên môn trong xây dựng và quản lý kế hoạch giáo dục, đảm bảo tính linh hoạt phù hợp với tình hình thực tiễn.

4. Tập trung phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục.

Nhà trường bảo đảm đủ giáo viên cho các môn học; chủ động bố trí, sử dụng giáo viên hợp lý, khắc phục tình trạng thiếu giáo viên hoặc sử dụng giáo viên không đúng chuyên môn. Tiếp tục đẩy mạnh công tác tập huấn, bồi dưỡng nhằm nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ giáo viên một cách thường xuyên, hiệu quả. Tổ chức các buổi sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học, hội thảo, chuyên đề dạy học để giáo viên trao đổi, học hỏi kinh nghiệm. Khuyến khích giáo viên **tự học, tự bồi dưỡng** nâng cao trình độ tin học, ngoại ngữ, đáp ứng yêu cầu giảng dạy trong thời kỳ mới. Đẩy mạnh phong trào giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm giỏi; thực hiện đánh giá giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp một cách thực chất, gắn với kế hoạch bồi dưỡng cá nhân.

Tổ chức cho 100% cán bộ quản lý, giáo viên tham gia nghiêm túc và hiệu quả các đợt tập huấn về phát triển năng lực số do Sở GDĐT và Bộ GDĐT tổ chức.

Xây dựng đội ngũ giáo viên cốt cán về CNTT và chuyên đổi số tại các Tổ/Nhóm chuyên môn, làm đầu mối hỗ trợ đồng nghiệp trong việc thiết kế bài giảng điện tử, học liệu số và áp dụng các kỹ thuật dạy học mới tích hợp NLS.

5. Tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh; bảo đảm an toàn trường học, kỷ cương nền nếp.

Nhà trường coi trọng công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức, lối sống văn hóa cho học sinh thông qua các tiết sinh hoạt dưới cờ, sinh hoạt lớp và hoạt động ngoại khóa. Xây dựng môi trường **văn hóa học đường** lành mạnh gắn với việc tích hợp các nội dung giáo dục về tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; giáo dục pháp luật, quyền con người; phòng chống tham nhũng, tiêu cực; bình đẳng giới; bảo vệ môi trường; giáo dục di sản; an toàn giao thông, v.v. Tăng cường rèn luyện **kỹ năng sống** cho học sinh thông qua hoạt động trải nghiệm, hoạt động Đoàn – Hội; trang bị kiến thức và kỹ năng tự bảo vệ, ứng phó hiệu quả với các tình huống khẩn cấp như thiên tai, dịch bệnh. Thực hiện nghiêm nền nếp kỷ cương trong dạy và học, nâng cao ý thức trách nhiệm của học sinh đối với bản thân, gia đình, nhà trường và xã hội. Đảm bảo trường học an toàn, không để xảy ra bạo lực học đường, tệ nạn xã hội xâm nhập; thực hiện tốt công tác y tế học đường, phòng chống dịch bệnh, đảm bảo sức khỏe cho học sinh.

V. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG

1. Hoạt động chính khóa trong năm học 2025–2026

Năm học 2025–2026, trường có tổng số 21 lớp với 888 học sinh (khối 10: 7 lớp, khối 11: 7 lớp, khối 12: 7 lớp). Nhà trường tổ chức giảng dạy theo **kế hoạch giáo dục 2 buổi/ngày**. Buổi sáng thực hiện chương trình chính khóa bắt buộc theo

quy định của Bộ GD&ĐT. Buổi chiều dành để tổ chức các hoạt động bổ trợ, bồi dưỡng và phụ đạo nâng cao chất lượng.

Chương trình giáo dục chính khóa đảm bảo đủ các môn học và hoạt động giáo dục theo CT GDPT 2018 đối với từng khối lớp. Trường đã xây dựng **phân phối chương trình** chi tiết cho các môn học của khối 10, 11, 12 trên cơ sở khung thời lượng quy định. (Bảng phân phối số tiết dạy học từng môn cho mỗi khối lớp kèm theo kế hoạch này). Trong đó, các môn học bắt buộc như: Toán, Ngữ văn, Ngoại ngữ 1, Lịch sử, Giáo dục thể chất, Giáo dục quốc phòng-an ninh, Hoạt động trải nghiệm-hướng nghiệp, Nội dung GDĐP... được sắp xếp đúng số tiết/tuần theo quy định chung. Các môn học lựa chọn và chuyên đề học tập được bố trí thời lượng linh hoạt theo từng tổ hợp lớp, đảm bảo mỗi học sinh học đủ 4 môn lựa chọn và 3 chuyên đề trong năm học. Tổng số tiết học chính khóa buổi 1 là 28,5 tiết/tuần; buổi 2 khoảng 8–10 tiết/tuần cho các nội dung bổ trợ.

Nhà trường cam kết thực hiện nghiêm túc chương trình và kế hoạch dạy học: đảm bảo không cắt xén chương trình, không dạy dồn, dạy ghép tùy tiện; thực hiện đúng hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học (nếu có) của Bộ và Sở trong năm học 2025–2026.

2. Các hoạt động giáo dục tăng cường, mở rộng thực hiện trong năm học

2.1. Chương trình dạy học các chủ đề giáo dục STEM:

Nhà trường xây dựng kế hoạch tổ chức dạy học ít nhất **04 chủ đề STEM** trong năm học (mỗi học kỳ 2 chủ đề) tích hợp liên môn cho học sinh khối 10 và 11. Các chủ đề STEM được thiết kế gắn với nội dung môn học Vật lý, Hóa học, Sinh học, Tin học và Công nghệ, nhằm phát triển năng lực khoa học, kỹ thuật, công nghệ và toán học cho học sinh. Ví dụ: chủ đề “Robot mini và lập trình điều khiển” (tích hợp Tin học – Vật lý), chủ đề “Sản xuất xà phòng sinh học” (Hóa học – Sinh học), chủ đề “Mô hình tưới cây tự động” (Công nghệ – Vật lý)... Học sinh sẽ được học qua thực hành, tự tay thiết kế, chế tạo sản phẩm dưới sự hướng dẫn của giáo viên. Ngoài ra, nhà trường dự kiến tổ chức **Ngày hội STEM** vào tháng 3/2026, trưng bày các sản phẩm và dự án STEM tiêu biểu của học sinh, qua đó khuyến khích tinh thần nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo trong toàn trường.

2.2. Hoạt động bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo nâng cao chất lượng đại trà:

Ngay từ đầu năm học, nhà trường tổ chức tuyển chọn và **bồi dưỡng học sinh giỏi** cho các môn văn hóa lớp 12, đồng thời có kế hoạch bồi dưỡng HSG mũi nhọn cho học sinh lớp 10, 11. Mỗi môn học có giáo viên giỏi phụ trách, bồi dưỡng 1-2 buổi/tuần (ngoài giờ học chính khóa) để chuẩn bị cho kỳ thi HSG cấp thành phố. Đối với đại trà, trường đặc biệt chú trọng **phụ đạo học sinh có kết quả học tập chưa đạt**: lập danh sách học sinh có kết quả học tập chưa đạt ở các môn, phân công giáo viên kèm cặp giúp đỡ, tổ chức các lớp phụ đạo miễn phí vào buổi chiều hoặc

tôi (trực tuyến) tùy điều kiện. Nhằm nâng cao kết quả thi tốt nghiệp THPT, nhà trường xây dựng kế hoạch **ôn tập cho học sinh khối 12** ngay từ đầu học kỳ I, phân nhóm theo học lực để ôn thi hiệu quả. Thông qua các hoạt động này, nhà trường vừa bồi dưỡng được học sinh khá giỏi, vừa hỗ trợ kịp thời những học sinh chưa đạt yêu cầu, đảm bảo không để học sinh nào bị bỏ lại phía sau.

2.3. Triển khai cuộc thi Khoa học Kỹ thuật (KHKT):

Nhà trường phát động phong trào nghiên cứu khoa học kỹ thuật trong học sinh, đặc biệt khuyến khích học sinh khối 10, 11 tham gia. Ngay từ tháng 9/2025, Đoàn trường phối hợp với tổ chuyên môn hướng dẫn học sinh hình thành ý tưởng, chọn lĩnh vực nghiên cứu phù hợp. Dự kiến mỗi khối lớp 10, 11 sẽ có ít nhất 03 dự án đăng ký tham gia vòng sơ loại cấp trường. Trường tổ chức **cuộc thi KHKT cấp trường** vào tháng 11/2025 để chọn ra 2–3 dự án xuất sắc nhất gửi dự thi cấp thành phố. Giáo viên có kinh nghiệm được phân công hỗ trợ nhóm học sinh hoàn thiện dự án, báo cáo thuyết minh, làm mô hình thí nghiệm (nếu có). Thông qua hoạt động này, học sinh được rèn luyện kỹ năng nghiên cứu, tư duy khoa học, cũng như có cơ hội giao lưu, học hỏi khi tham gia hội thi cấp thành phố, quốc gia. Mục tiêu của trường là **có dự án tham gia cuộc thi KHKT và đạt giải cấp thành phố**. Ngoài ra, trường cũng khuyến khích học sinh tham gia các cuộc thi sáng tạo khác như: thi Sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng, thi lập trình, olympic Tin học trẻ... nếu điều kiện cho phép.

2.4. Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp:

Nhà trường xây dựng kế hoạch giáo dục hướng nghiệp linh hoạt, gắn với thực tiễn địa phương và nhu cầu của học sinh. Trong năm học, tổ chức đa dạng các **hoạt động trải nghiệm sáng tạo và hướng nghiệp** cho học sinh tất cả các khối. Cụ thể:

+ Lòng ghép nội dung hướng nghiệp trong môn Công nghệ, môn Giáo dục kinh tế & pháp luật và Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp theo chương trình chính khóa (ví dụ: tìm hiểu về các ngành nghề qua bài học, thảo luận về lựa chọn nghề tương lai...).

+ Tổ chức **tham quan thực tế**: Dự kiến trong học kỳ II, nhà trường phối hợp cho học sinh khối 11 tham quan một số cơ sở đào tạo nghề, trường cao đẳng, đại học tại Hải Dương hoặc Hải Phòng; cho học sinh khối 12 tham quan doanh nghiệp địa phương để tìm hiểu môi trường lao động.

+ Phối hợp với Trung tâm dịch vụ việc làm thành phố và các trường đại học tổ chức **các buổi tư vấn hướng nghiệp** cho học sinh. Dự kiến mời chuyên gia về nói chuyện chuyên đề “Định hướng chọn ngành, chọn nghề sau THPT” (tháng 12/2025) dành cho khối 12.

+ Phát huy hiệu quả mô hình **CLB Hướng nghiệp – Khởi nghiệp** trong học sinh: qua đó tổ chức các buổi giao lưu với cựu học sinh thành đạt ở nhiều lĩnh vực, tạo diễn đàn để học sinh trao đổi, khám phá các ngành nghề mình quan tâm.

Thông qua các hoạt động trên, học sinh được trang bị kiến thức về thế giới nghề nghiệp, tự đánh giá năng lực bản thân và có định hướng phân luồng rõ ràng sau khi tốt nghiệp THPT. Nhà trường phấn đấu 100% học sinh khối 12 được tư vấn, định hướng nghề nghiệp và tuyển sinh trước khi ra trường.

2.5. Hoạt động giáo dục địa phương

Nhà trường thực hiện đầy đủ chương trình giáo dục địa phương lớp 10, 11, 12 theo tài liệu do Sở GD&ĐT biên soạn. Nội dung giáo dục địa phương (về lịch sử, văn hóa, địa lý, kinh tế – xã hội thành phố...) được tích hợp vào các môn Lịch sử, Địa lý, Ngữ văn, Sinh học... và được giảng dạy phù hợp với tình hình thực tiễn của nhà trường. Giáo viên chủ động lựa chọn các chủ đề địa phương thiết thực, gần gũi để giảng dạy, giúp học sinh hiểu biết và thêm yêu quê hương, có ý thức trách nhiệm xây dựng địa phương.

Bên cạnh đó, trường tổ chức cho học sinh học **giáo dục pháp luật về an toàn giao thông** qua tài liệu địa phương (phối hợp sử dụng nền tảng “Bình dân học vụ số” theo hướng dẫn của Sở) nhằm nâng cao ý thức chấp hành luật giao thông cho các em. Kết thúc năm học, 100% học sinh được kiểm tra, đánh giá kết quả học tập môn học Giáo dục địa phương theo quy định.

3. Hoạt động ngoại khóa, câu lạc bộ

Bên cạnh chương trình chính khóa, nhà trường đặc biệt chú trọng các hoạt động ngoại khóa và câu lạc bộ để phát triển năng khiếu, phẩm chất, kỹ năng cho học sinh, đồng thời xây dựng văn hóa học đường tích cực. Dưới đây là các hoạt động tiêu biểu dự kiến triển khai:

3.1. Nâng cao ý thức chấp hành luật giao thông và phòng chống cháy nổ

Thời gian: Tháng 9/2025 (đầu năm học).

Nội dung: Tuyên truyền, giáo dục học sinh về Luật Giao thông đường bộ; các quy tắc tham gia giao thông an toàn (đội mũ bảo hiểm khi đi xe máy, đi đúng làn đường, không phóng nhanh vượt ẩu...); kiến thức và kỹ năng cơ bản về phòng cháy chữa cháy, thoát hiểm khi xảy ra hỏa hoạn.

Hình thức: Tổ chức buổi **ngoại khóa chuyên đề** dưới cờ với sự phối hợp của công an giao thông và cảnh sát phòng cháy chữa cháy địa phương. Báo cáo viên trình bày, chiếu video minh họa trực quan về tai nạn giao thông, vụ cháy; hướng dẫn học sinh cách xử lý tình huống. Học sinh tham gia trả lời câu hỏi đố vui có thưởng về luật giao thông. Cuối buổi, học sinh ký cam kết chấp hành luật giao thông và phòng chống cháy nổ. Hoạt động này góp phần giáo dục ý thức kỷ luật, trách nhiệm công dân cho học sinh, ngăn ngừa vi phạm và tai nạn đáng tiếc.

3.2. Dạy học qua di sản (lồng ghép giáo dục địa phương)

Thời gian: Trong năm học (dự kiến tổ chức vào tháng 11/2025 và tháng 3/2026).

Nội dung: Tìm hiểu các di sản văn hóa, lịch sử địa phương nhằm giáo dục truyền thống cho học sinh.

Hình thức: Tổ chức các **chuyến tham quan, học tập ngoại khóa** tại các di tích lịch sử – văn hóa trên địa bàn thành phố Hải Phòng, kết hợp với nội dung bài học. Ví dụ: Tham quan Khu di tích Côn Sơn – Kiếp Bạc cho học sinh khối 10 sau khi học về thân thế sự nghiệp Nguyễn Trãi trong môn Ngữ văn; thăm Văn miếu Mao Điền cho học sinh khối 11 khi học chủ đề về các danh nhân thời Hậu Lê; thăm Làng rổi nước Thanh Hải cho học sinh khối 12 tìm hiểu nghệ thuật dân gian... Trước mỗi chuyến đi, giáo viên bộ môn sẽ giao nhiệm vụ học tập (tìm hiểu trước về di sản). Trong buổi tham quan, học sinh nghe thuyết minh, quan sát thực tế và ghi chép. Sau đó về lớp viết bài thu hoạch, trình bày cảm nghĩ. Hoạt động dạy học qua di sản giúp các em hiểu sâu sắc hơn kiến thức môn học, đồng thời thêm tự hào về truyền thống văn hóa quê hương.

3.3. Hoạt động Câu lạc bộ Tình nguyện

Nội dung: Giáo dục lòng nhân ái, rèn kỹ năng sống và tinh thần trách nhiệm xã hội cho học sinh thông qua các hoạt động thiện nguyện.

Hình thức: Duy trì và phát triển **Câu lạc bộ Tình nguyện** của trường (gồm 20-30 học sinh tích cực). CLB tổ chức định kỳ mỗi học kỳ một chương trình từ thiện. Dự kiến: Tháng 12/2025 phát động quyên góp quần áo ấm, sách vở tặng học sinh vùng khó khăn trong thành phố; dịp cận Tết Nguyên đán tổ chức thăm hỏi, tặng quà Tết cho trẻ em tại trung tâm bảo trợ xã hội; Tháng 4/2026 tổ chức “Ngày thứ Bảy tình nguyện” dọn vệ sinh môi trường khu dân cư quanh trường. Các hoạt động này được lên kế hoạch và thực hiện bởi chính các thành viên học sinh, dưới sự hướng dẫn của giáo viên chủ nhiệm CLB. Qua đó, học sinh học được cách làm việc nhóm, kỹ năng lập kế hoạch, giao tiếp cộng đồng và hơn hết là bài học về sự sẻ chia, đồng cảm với những hoàn cảnh kém may mắn.

3.4. Hoạt động các câu lạc bộ Văn hóa, Văn nghệ, Thể dục thể thao

Nhà trường tiếp tục duy trì phong trào “**Mỗi học sinh một câu lạc bộ**” để khuyến khích các em tham gia ít nhất một CLB theo sở thích hoặc năng khiếu. Hiện tại trường có các CLB: Hát – guitar, Nhảy hiện đại, Võ thuật, Bóng đá, Cầu lông, Bóng rổ, Tin học, Tiếng Anh giao tiếp, v.v.

Nội dung hoạt động: Các CLB sinh hoạt định kỳ 2 tuần/lần dưới sự quản lý của giáo viên phụ trách. Tập luyện và bồi dưỡng kỹ năng cho thành viên, đồng thời chuẩn bị tham gia các hội thi, hội diễn do nhà trường hoặc cấp trên tổ chức.

Hình thức: Đan xen giữa tập luyện thường xuyên và tổ chức các sự kiện giao lưu, thi đấu. Ví dụ: CLB Văn nghệ luyện tập các tiết mục múa, hát để biểu diễn trong lễ kỷ niệm 20/11 và lễ bế giảng; CLB Bóng đá tổ chức giải bóng đá mini học sinh chào mừng 26/3; CLB Tiếng Anh tổ chức English Speaking Day mỗi học kỳ một lần... Thông qua các CLB, học sinh được phát triển năng khiếu cá nhân, nâng cao

thể chất, đời sống tinh thần phong phú, góp phần hình thành một môi trường học đường tích cực, gắn bó.

3.5. Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp – Ngày hội tư vấn hướng nghiệp

Thời gian: Dự kiến tháng 2, 3, 4, 5 năm 2026 (cao điểm hướng nghiệp cuối năm học).

Nội dung: Chuỗi hoạt động giúp học sinh (đặc biệt khối 12) định hướng nghề nghiệp và chuẩn bị cho tuyển sinh sau THPT.

Hình thức:

+ **Ngày hội tư vấn tuyển sinh – hướng nghiệp:** Phối hợp với Báo Giáo dục & Thời đại và các trường đại học, cao đẳng tổ chức ngay tại trường (dự kiến tháng 3/2026). Mời chuyên gia tư vấn tuyển sinh, đại diện một số trường đại học lớn về tư vấn trực tiếp cho học sinh khối 12 về lựa chọn ngành, trường, phương thức xét tuyển, chuẩn bị hồ sơ... Học sinh và phụ huynh được gặp gỡ, đặt câu hỏi và nhận tư vấn tại chỗ.

+ **Hoạt động trải nghiệm nghề nghiệp:** Trong tháng 2–4/2026, trường tổ chức cho học sinh khối 11, 12 tham gia một số buổi trải nghiệm tại cơ sở đào tạo nghề (ví dụ: trải nghiệm một ngày làm sinh viên tại trường cao đẳng nghề, hoặc tham gia workshop hướng nghiệp tại doanh nghiệp về kỹ năng nghề).

+ **Hướng dẫn kỹ năng chuẩn bị cho tương lai:** Tổ chức các buổi kỹ năng như “Kỹ năng viết hồ sơ xin học, xin việc”, “Kỹ năng phỏng vấn tuyển sinh, tuyển dụng” cho học sinh khối 12 do giáo viên hoặc chuyên gia huấn luyện kỹ năng trình bày.

Thông qua chuỗi hoạt động này, học sinh được trang bị đầy đủ thông tin và kỹ năng cần thiết, tự tin bước vào các kỳ thi tuyển sinh và định hướng tương lai phù hợp.

3.6. Giáo dục hòa nhập

Thực hiện hiệu quả nhiệm vụ giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật, tổ chức đánh giá học sinh, lưu giữ hồ sơ học sinh đầy đủ theo quy định

VI. KHUNG THỜI GIAN HOẠT ĐỘNG TRONG NGÀY

Buổi sáng		Nội dung
6h50' – 7h00'	10 phút	10 phút truy bài đầu giờ
7h00' – 7h45'	45 phút	Học tiết 1
7h55' – 8h40'	45 phút	Học tiết 2
8h40' – 8h55'	15 phút	Tập thể dục giữa giờ
8h55' – 9h40'	45 phút	Học tiết 3
9h50' – 10h35'	45 phút	Học tiết 4

(Buổi sáng mỗi tiết học 45 phút, giữa tiết 2 và 3 có hoạt động thể dục giữa giờ 15 phút; thời gian kết thúc buổi sáng khoảng 10h35)

Buổi chiều		Nội dung
13h20' – 13h30'	10 phút	10 phút truy bài đầu giờ
13h30' – 14h15'	45 phút	Học tiết 1
14h20' – 15h05'	45 phút	Học tiết 2
15h10' – 15h55'	45 phút	Học tiết 3
16h00' – 17h30'	90 phút	Học ôn thi TN 12 đối với các lớp ghép (nếu có)

(Buổi chiều mỗi tiết 45 phút; thời gian kết thúc buổi chiều khoảng 15h55. Lịch học buổi chiều được bố trí chủ yếu cho các lớp học HĐTN-HN, nội dung GDĐP, bồi dưỡng, phụ đạo, ôn thi tốt nghiệp và sinh hoạt câu lạc bộ theo kế hoạch.)

Lịch hoạt động trong ngày có thể được điều chỉnh linh hoạt khi thời tiết khắc nghiệt hoặc có hoạt động ngoại khóa đặc biệt, nhưng tổng thời lượng dạy học vẫn đảm bảo theo quy định.

VII. KẾ HOẠCH TỔNG HỢP CỦA NĂM HỌC 2025–2026

Năm học 2025–2026 bắt đầu từ ngày 05/9/2025 và kết thúc trước ngày 31/5/2026 theo khung kế hoạch thời gian năm học của UBND thành phố. Nhà trường xây dựng kế hoạch năm học phân chia theo từng học kỳ và từng tháng như sau:

Học kỳ I (9/2025 – 1/2026):

Tập trung ổn định nề nếp, triển khai chương trình mới ở cả 3 khối lớp.

Tháng 9: Tổ chức Lễ khai giảng (05/9) và phát động tháng thi đua chào mừng ngày 20/11; triển khai tuần lễ “Học tốt – Dạy tốt” đầu năm; hoàn thiện các kế hoạch giáo dục bộ phận.

Tháng 10: Thi đua dạy tốt – học tốt chào mừng 20/11; giữa tháng 10 tổ chức kiểm tra giữa học kỳ I.

Tháng 11: Tổ chức mít-tinh Kỷ niệm Ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11, sơ kết thi đua đợt 1; tiếp tục dạy học và kiểm tra thường xuyên.

Tháng 12: Hoàn thành chương trình học kỳ I, tổ chức kiểm tra cuối học kỳ I nghiêm túc (tuần cuối tháng 12).

Tháng 1/2026: Chấm bài, tổng kết học kỳ I; sơ kết học kỳ, họp phụ huynh thông báo kết quả học tập; tổ chức hoạt động trải nghiệm “Mừng Đảng – Mừng Xuân” trước khi nghỉ Tết Nguyên đán (dự kiến từ 1/2/2026).

Học kỳ II (2/2026 – 5/2026): Tiếp tục dạy học theo kế hoạch, tập trung ôn thi và hướng nghiệp cho khối 12.

Tháng 2: Ổn định nền nếp sau nghỉ Tết; triển khai tư vấn hướng nghiệp cho học sinh cuối cấp; phát động thi đua chào mừng 26/3.

Tháng 3: Tổ chức kiểm tra giữa học kỳ II (giữa tháng 3); tổ chức Ngày hội đoàn viên 26/3 với các hoạt động văn nghệ, thể thao; Ngày hội tư vấn tuyển sinh – hướng nghiệp cho khối 12.

Tháng 4: Dạy học tăng tốc, hoàn thành chương trình lớp 12 sớm để tập trung ôn thi tốt nghiệp; khối 10, 11 tiếp tục học chính khóa và kiểm tra định kỳ.

Tháng 5: Tổ chức kiểm tra cuối học kỳ II cho khối 10, 11 (đầu tháng 5); hoàn thành chương trình năm học trước 25/5; tổ chức Lễ bế giảng năm học 2025–2026 (cuối tháng 5). Khối 12 sau bế giảng vẫn tiếp tục ôn tập cho kỳ thi tốt nghiệp THPT (dự kiến đến trước ngày thi 01 tuần).

Các mốc thời gian quan trọng khác:

Thực hiện tuyển sinh lớp 10 năm học 2026–2027 theo kế hoạch của Sở (dự kiến thi tuyển sinh lớp 10 vào tháng 6/2026);

Tổ chức cho học sinh khối 12 tham dự Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2026 theo lịch của Bộ GD&ĐT (dự kiến tháng 6/2026).

VIII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phân công nhiệm vụ

1.1. Đồng chí Vũ Anh Dũng – Hiệu trưởng

Chịu trách nhiệm chỉ đạo chung mọi hoạt động theo kế hoạch;

Trực tiếp phê duyệt và chỉ đạo thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2025–2026.

Phân công nhiệm vụ cụ thể cho các Phó Hiệu trưởng, các tổ chức đoàn thể và các tổ chuyên môn; chịu trách nhiệm trước Sở GD&ĐT về kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ năm học.

Đồng chí Hiệu trưởng cũng trực tiếp chỉ đạo công tác thi đua khen thưởng, kỷ luật; chủ trì các cuộc họp giao ban, họp hội đồng sư phạm định kỳ; quyết định các biện pháp xử lý, điều chỉnh kịp thời nếu có khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện kế hoạch.

1.2. Đồng chí Lê Văn Mạnh – Phó Hiệu trưởng (phụ trách chuyên môn)

Giúp Hiệu trưởng trong công tác tổ chức thực hiện chương trình giáo dục và các hoạt động dạy học.

Trực tiếp chỉ đạo các tổ/nhóm chuyên môn xây dựng và thực hiện kế hoạch dạy học chi tiết; quản lý chất lượng dạy và học, kiểm tra đánh giá.

Phụ trách công tác kiểm tra nội bộ trường học về chuyên môn; theo dõi việc đổi mới phương pháp dạy học, ứng dụng CNTT của giáo viên; tham mưu cho Hiệu

trưởng trong công tác bồi dưỡng đội ngũ, tổ chức các chuyên đề sinh hoạt chuyên môn cụm, hội thảo trao đổi kinh nghiệm.

Ngoài ra, Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn phối hợp với Đoàn trường tổ chức các hoạt động trải nghiệm, ngoại khóa có lồng ghép nội dung chuyên môn (như cuộc thi KHKT, hoạt động STEM, câu lạc bộ học thuật...).

1.3. Đồng chí Vũ Văn Phước – Phó Hiệu trưởng (phụ trách CSVC)

Giúp Hiệu trưởng quản lý cơ sở vật chất, thiết bị dạy học và các điều kiện phục vụ. Đồng chí Phước xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện việc mua sắm, sửa chữa cơ sở vật chất theo kế hoạch năm học; đảm bảo các phòng học, phòng chức năng luôn trong tình trạng sẵn sàng phục vụ dạy học 2 buổi/ngày.

Phụ trách công tác an ninh trường học, an toàn lao động, phòng chống cháy nổ; giám sát hoạt động của nhân viên văn phòng, bảo vệ, y tế trường học.

Chỉ đạo thực hiện chuyển đổi số trong quản lý (quản lý sổ điểm điện tử, học bạ điện tử, cơ sở dữ liệu nhà trường).

Phó Hiệu trưởng phụ trách CSVC cũng chịu trách nhiệm theo dõi hoạt động vệ sinh môi trường trong trường, đảm bảo môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh.

1.4. Đối với Tổ trưởng chuyên môn

Các tổ trưởng chuyên môn có trách nhiệm tổ chức cho tổ xây dựng kế hoạch dạy học bộ môn chi tiết bám sát kế hoạch giáo dục chung của nhà trường.

Tổ chức phân công giáo viên dạy hợp lý thời khóa biểu; chỉ đạo các giáo viên trong tổ thực hiện đúng chương trình, kế hoạch bài dạy; kiểm tra việc soạn giảng, chấm chữa bài của giáo viên.

Tổ trưởng cũng chủ trì các buổi sinh hoạt tổ 2 tuần/lần, tập trung vào trao đổi chuyên môn, tháo gỡ khó khăn khi thực hiện chương trình mới, báo cáo kịp thời với Ban Giám hiệu những vấn đề vượt thẩm quyền.

Đồng thời, tổ trưởng động viên giáo viên trong tổ tích cực tự học, tự bồi dưỡng, tham gia các hoạt động đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá.

Cuối mỗi học kỳ, tổ trưởng chịu trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch chuyên môn của tổ và đề xuất khen thưởng, kỷ luật (nếu có).

1.5. Đối với giáo viên

Mỗi giáo viên có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc kế hoạch dạy học cá nhân bám sát kế hoạch giáo dục của trường.

Giáo viên chủ động soạn bài, giảng dạy đúng chuẩn kiến thức kỹ năng, ứng dụng phương pháp dạy học tích cực, công nghệ thông tin phù hợp với nội dung bài học.

Thực hiện đánh giá học sinh theo đúng quy định của Bộ GD&ĐT, chú trọng đánh giá sự tiến bộ của học sinh, đa dạng hóa hình thức kiểm tra, đánh giá (vấn đáp, viết, thực hành, sản phẩm dự án, bài kiểm tra trên giấy hoặc trực tuyến).

Giáo viên bộ môn phối hợp chặt chẽ với giáo viên chủ nhiệm và phụ huynh trong quản lý, giáo dục học sinh.

Đồng thời, giáo viên tham gia đầy đủ các hoạt động bồi dưỡng chuyên môn, sinh hoạt chuyên đề; tích cực đóng góp sáng kiến, giải pháp nâng cao chất lượng dạy học. Mỗi giáo viên đăng ký ít nhất một biện pháp đổi mới hoặc một sáng kiến trong năm học và báo cáo kết quả thực hiện vào cuối năm.

2. Công tác phối hợp với các bên liên quan

Nhà trường phối hợp chặt chẽ với Ban Đại diện cha mẹ học sinh và chính quyền, đoàn thể địa phương để triển khai hiệu quả các hoạt động giáo dục. Cụ thể:

- **Với cha mẹ học sinh:** Thường xuyên trao đổi thông tin hai chiều về tình hình học tập, rèn luyện của học sinh; phối hợp giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh tại gia đình và ngoài xã hội. Tổ chức họp phụ huynh định kỳ mỗi học kỳ một lần và họp đột xuất khi cần thiết. Phát huy vai trò của Ban Đại diện CMHS trong việc huy động nguồn lực hỗ trợ hoạt động giáo dục (trang bị cơ sở vật chất nhỏ lẻ, khen thưởng học sinh, hỗ trợ học sinh khó khăn...).

- **Với chính quyền và công an địa phương:** Ký cam kết đảm bảo an ninh trật tự khu vực cổng trường, an toàn giao thông cho học sinh; phối hợp quản lý học sinh ngoài giờ học, nhất là những học sinh ở trọ. Xã Kê Sắt cử công an tham gia nói chuyện chuyên đề về phòng chống tệ nạn, bạo lực học đường; định kỳ hỗ trợ diễn tập phòng cháy chữa cháy tại trường.

- **Với các tổ chức đoàn thể:** Phối hợp với Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh xã Kê Sắt trong việc tổ chức các phong trào thi đua, hoạt động văn hóa văn nghệ, thể thao, tình nguyện. Liên kết với cơ sở Y tế địa phương thực hiện tốt công tác khám sức khỏe định kỳ, tuyên truyền phòng chống dịch bệnh, vệ sinh an toàn thực phẩm.

- **Với các cơ sở giáo dục và doanh nghiệp:** Kết nối với các trường THCS trên địa bàn để trao đổi thông tin về học sinh (đối với khối 10 mới vào) nhằm có biện pháp giáo dục phù hợp. Phối hợp với các trường đại học, cao đẳng và trung tâm hướng nghiệp trong hoạt động tư vấn tuyển sinh và trải nghiệm hướng nghiệp cho học sinh. Liên hệ với một số doanh nghiệp, nhà hảo tâm để tìm nguồn học bổng khuyến học, khuyến tài cho học sinh nghèo vượt khó và học sinh giỏi của trường.

Thông qua sự phối hợp đồng bộ với các bên liên quan, nhà trường huy động được sức mạnh tổng hợp của cộng đồng trong giáo dục học sinh, đồng thời nâng cao hiệu quả quản lý và chất lượng giáo dục.

3. Công tác kiểm tra, giám sát

Để đảm bảo kế hoạch giáo dục được thực hiện nghiêm túc và có chất lượng, Ban Giám hiệu xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát nội bộ trường học như sau:

3.1. Kiểm tra đột xuất

Ban Giám hiệu (Hiệu trưởng và các Phó Hiệu trưởng) sẽ tiến hành các đợt kiểm tra đột xuất không báo trước đối với hoạt động dạy học của giáo viên và học tập của học sinh. Nội dung kiểm tra đột xuất tập trung vào: tình hình chuyên cần của lớp, việc thực hiện nội quy (đồng phục, tác phong, giờ giấc), không để xảy ra hiện tượng dạy thêm trái phép hay vi phạm quy chế chuyên môn. Kiểm tra đột xuất cũng nhằm kịp thời phát hiện những gương người tốt, việc tốt hoặc uốn nắn các hiện tượng chưa tốt (nếu có) trong nền nếp dạy – học.

3.2. Kiểm tra chuyên môn, kiểm tra toàn diện

Thực hiện theo kế hoạch kiểm tra nội bộ năm học, đảm bảo mỗi giáo viên được **kiểm tra toàn diện** ít nhất 1 lần/năm và **kiểm tra chuyên đề** (thanh tra bài giảng hoặc hồ sơ) 1–2 lần/năm. Ban Giám hiệu trực tiếp dự giờ, thăm lớp để đánh giá giờ dạy của giáo viên; sau mỗi đợt kiểm tra đều có nhận xét, rút kinh nghiệm và xếp loại theo quy định. Nội dung kiểm tra chuyên môn gồm: việc thực hiện chương trình, kế hoạch dạy học; chất lượng soạn giáo án; công tác chấm, chữa bài và vào điểm; việc đổi mới phương pháp và ứng dụng CNTT; công tác đánh giá học sinh. Ngoài ra, kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn như: ghi sổ đầu bài, sổ điểm, hồ sơ chuyên môn đầy đủ. Các tổ trưởng chuyên môn cũng được giao tham gia kiểm tra chéo giữa các tổ để tăng cường tính khách quan và hỗ trợ nhau nâng cao chất lượng.

3.3. Kiểm tra hồ sơ giáo viên

Định kỳ hàng tháng, Ban Giám hiệu hoặc tổ trưởng chuyên môn sẽ kiểm tra hồ sơ chuyên môn của giáo viên, gồm: giáo án, sổ điểm cá nhân, sổ dự giờ, sổ công tác chủ nhiệm (nếu có) thông qua việc xuất báo cáo trên hệ thống quản lý hồ sơ chuyên môn. Nhằm đảm bảo giáo viên thực hiện đầy đủ kế hoạch giảng dạy, đánh giá đúng tiến độ. Kết quả kiểm tra hồ sơ là một tiêu chí xét thi đua giáo viên cuối năm học.

3.4. Kiểm tra, đánh giá định kỳ học sinh

Nhà trường tổ chức nghiêm túc các kỳ **kiểm tra định kỳ**: giữa kỳ, cuối kỳ đối với các môn học theo đúng kế hoạch thời gian năm học. Đề kiểm tra được xây dựng phù hợp yêu cầu cần đạt, bám sát ma trận nội dung, đảm bảo đánh giá khách quan, công bằng năng lực học sinh. Thực hiện chặt chẽ khâu coi kiểm tra, chấm kiểm tra và nhận xét, vào điểm. Sau mỗi kỳ kiểm tra, Ban Giám hiệu chỉ đạo phân tích kết quả, so sánh với chỉ tiêu và có biện pháp điều chỉnh dạy học kịp thời. Bên cạnh đó, các hình thức **đánh giá thường xuyên** được thực hiện đa dạng qua dự án, bài thuyết trình, sản phẩm học tập... được giáo viên bộ môn tiến hành liên tục trong quá trình dạy học. Trường cũng tăng cường kiểm tra, giám sát công tác **đánh giá, xếp loại kết quả học tập và rèn luyện** học sinh đảm bảo công bằng, công khai, vì sự tiến bộ của học sinh.

4. Chế độ thông tin báo cáo

Nhà trường thực hiện đầy đủ chế độ thông tin, báo cáo theo quy định của Sở GD&ĐT và các cấp quản lý. Việc báo cáo đảm bảo các yêu cầu: **đúng thời gian quy định; đủ nội dung, đúng cấu trúc; thông tin chính xác, cập nhật, số liệu rõ ràng**. Cụ thể, nhà trường gửi báo cáo tháng vào ngày cuối mỗi tháng về Sở GD&ĐT; báo cáo sơ kết học kỳ I vào đầu tháng 01/2026; báo cáo tổng kết năm học vào cuối tháng 5/2026. Các báo cáo chuyên đề (về giáo dục STEM, chuyên đổi số, phòng chống dịch bệnh...) được thực hiện theo yêu cầu cụ thể của cấp trên, đảm bảo kịp thời, chính xác.

Bên cạnh báo cáo định kỳ, nhà trường chủ động thực hiện công tác **thi đua, khen thưởng**: phát động và tổng kết các đợt thi đua ngắn hạn trong năm; kịp thời khen thưởng cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc, đồng thời nhắc nhở, phê bình những trường hợp thực hiện chưa tốt. Công tác thi đua đảm bảo công bằng, công khai, tạo động lực phấn đấu cho cán bộ giáo viên và học sinh, góp phần thúc đẩy hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ năm học.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT (qua Phòng GDTTrH);
- Lãnh đạo nhà trường;
- Các TCM-VP;
- Ban Đại diện CMHS trường;
- Công TTĐT trường;
- Lưu: VT, Hồ sơ NT.

HIỆU TRƯỞNG



Vũ Anh Dũng